

Bản án số: 104/2021/HS-ST

Ngày: 12/4/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Ngọc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Bạc Thị Kiên

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Nông Quốc Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo: Trần Thị L, tên gọi khác: không; sinh năm: 1972 tại Thái Bình;

Nơi ĐKNKTT: Thôn D, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Chỗ ở: Thôn H, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức H (đã chết) và bà Hoàng Thị Tr; có chồng là Đào Hải Ch, bị cáo có 02 con. Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý về hành vi vi phạm pháp luật gì; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2021 đến ngày 06/01/2021 thì được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*- Những người có nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

2. Cháu Quảng Văn M, sinh ngày 20/11/2003.

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

Đại diện theo pháp luật của Quảng Văn M là ông Quảng Văn T

Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 17 h 40' ngày 03 tháng 01 năm 2021, tại quán bán hàng của gia đình Trần Thị L thuộc đường quốc lộ 279 thuộc thôn H, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với công an xã Thanh An bắt quả tang Trần Thị L, Nguyễn Văn Th và Quàng Văn M đang thực hiện hành vi đánh bạc với nhau, hình thức đánh bạc là chơi số đề, số lô điểm. Cụ thể: L đánh bạc với Thắng 150 điểm lô (Gồm số lô 02 là 100 điểm, số lô 20 là 50 điểm), mỗi điểm là 23.000 đồng và 100.000 đồng số đề (Gồm số 18, 81 mỗi số 50.000 đ), tổng giá trị L đánh bạc với Th là 3.550.000 đồng. L đánh bạc với M 150 điểm lô (Gồm số lô 40 là 50 điểm, số lô 50 là 40 điểm, số lô 07 là 60 điểm), mỗi điểm là 23.000 đồng, tổng giá trị là 3.450.000 đồng. Được thua dựa trên kết quả sổ số kiến thiết miền Bắc được công bố cùng ngày, số đề so với hai số cuối của giải đặc biệt, số lô so với hai số cuối của tất cả các giải, trùng nhau là trúng. M và Th được L trả tiền với tỷ lệ mỗi điểm lô ăn 80.000 đồng nếu trúng một số lô và tỷ lệ 70.000 đồng/1.000 đồng bỏ ra mua số đề nếu trúng số đề, nếu không trúng thì M và Thắng mất số tiền chơi. Tang vật bị thu giữ gồm: số tiền 7.000.000 đồng, 01 bút bi Thiên Long, loại TL - 049 0.8 mm, vỏ nhựa, không có nắp đã qua sử dụng; 01 cặp ghi số lô hình chữ nhật được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long chiều dài 5,6 cm, chiều rộng 4,2 cm; 01 cặp ghi số lô, số đề hình chữ nhật được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long chiều dài 5,7 cm, chiều rộng 4,2 cm. Trần Thị L khai nhận sau khi ghi lô điểm, đề với Th, M và những người khác nếu có trong ngày, L sẽ chuyển toàn bộ số điểm đánh bạc trên cho Nguyễn Thị X trú tại tổ 24, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để hưởng hoa hồng.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra của cơ quan điều tra và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Bản quyết định truy tố số: 01/QĐ-VKS-HS ngày 08/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Trần Thị L về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị L với mức hình phạt từ 07 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội danh nêu trên, khấu trừ cho bị cáo 03 ngày bị tạm giữ. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi Thiên Long, loại TL - 049 0.8 mm, vỏ nhựa, không có nắp đã qua sử dụng; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.000.000 đồng. Không đề nghị xử lý đối với vật chứng là: 01 cặp ghi số lô hình chữ nhật chiều dài 5,6 cm, chiều rộng 4,2 cm; 01 cặp ghi số lô, số đề hình chữ nhật chiều

dài 5,7 cm, chiều rộng 4,2 cm đều được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th, cháu Quảng Văn M thừa nhận hành vi đánh bạc với Trần Thị L. Th, M đã bị công an huyện Điện Biên xử lý hành chính do chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không có ý kiến, yêu cầu gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 17 h 40' ngày 03 tháng 01 năm 2021, tại quán của gia đình mình thuộc thôn H, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên Trần Thị L đã đánh bạc với Nguyễn Văn Th và Quảng Văn M dưới hình thức chơi số đề, số lô điểm với tổng giá trị là 7.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo đã được chứng M tại các biên bản: Bắt người phạm tội quả tang, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, tại các lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Hành vi của L đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Thị L có tội, bị cáo L đã phạm vào tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự đúng như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an và an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo phạm tội xuất phát do bản thân thiếu ý thức tuân thủ pháp luật, lười lao động; Mục đích hành vi của bị cáo là nhằm hưởng lợi.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của bị

cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy có thể áp dụng qui định tại điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt Cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe và cải tạo đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy loại hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn mức đề xuất của Đại diện viện kiểm sát mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt phù hợp.

Xét bị cáo có nghề nghiệp là buôn bán nhỏ, có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy những công cụ, phương tiện Trần Thị L sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng gồm: 01 bút bi Thiên Long, loại TL - 049 0.8 mm, vỏ nhựa, không có nắp đã qua sử dụng; 01 cặp ghi số lô hình chữ nhật chiều dài 5,6 cm, chiều rộng 4,2 cm; 01 cặp ghi số lô, số đề hình chữ nhật chiều dài 5,7 cm, chiều rộng 4,2 cm đều được cắt ra từ vở bao thuốc lá Thăng Long. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.000.000 đồng thu giữ của L do bị cáo phạm tội mà có.

[4] Về án phí:

Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

[5] Về các vấn đề khác có liên quan:

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn Th, cháu Quảng Văn M đã bị công an huyện Điện Biên xử lý hành chính đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập. Đối với Nguyễn Thị X, cơ quan điều tra đã thực hiện các biện pháp điều tra không đủ cơ sở xác định X nhận bằng lô đề từ L nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trách nhiệm đối với Xuyền.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Điện Biên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng này đều đảm bảo tính hợp pháp.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; Điều 36 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106; khoản 2 điều 136, các khoản 1, 4 điều 331, khoản 1 điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị L 12 (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Khấu trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày bị tạm giữ bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trần Thị L cho Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Thanh An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Thời hạn chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nhận được quyết định thi hành án.

Bị cáo phải chấp hành các nghĩa vụ theo qui định của Luật thi hành án hình sự đối với người thi hành án Cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số vật chứng thu giữ của Trần Thị L gồm:

+ 01 bút bi Thiên Long, loại TL - 049 0.8 mm, vỏ nhựa, không có nắp đã qua sử dụng. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).*

+ 01 cặp ghi số lô hình chữ nhật chiều dài 5,6 cm, chiều rộng 4,2 cm và 01 cặp ghi số lô, số đề hình chữ nhật chiều dài 5,7 cm, chiều rộng 4,2 cm đều được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long (Hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.000.000 ( bảy triệu) đồng thu giữ của Trần Thị L. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên).*

4. Về án phí: Bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000 ( hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/4/2021). Người có nghĩa vụ liên quan, người đại diện của người có nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định liên quan đến nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát huyện DB;
- Viện kiểm sát tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện DB;
- Chi cục Thi hành án DSHĐB;
- Toà án tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- Sở tư pháp tỉnh DB;
- UBND xã Thanh An, HĐB;
- Bị cáo; Người có NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Lưu VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Ngọc**